TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đôc lâp - Tư do - Hanh phúc**
Số: 144/2018/QĐST - HNGĐ	*TP Thanh Hoá, ngày 10 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 161/2018/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

1. Anh Lương Xuân K - Sinh năm 1978
2. Chị Trần Thị H - Sinh năm 1979

ĐKHKTT: đường L, phường □, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Cùng trú tại: đường T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lương Xuân K và chị Trần Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về hôn nhân: Anh Lương Xuân K và chị Trần Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con: Anh Lương Xuân K và chị Trần Thị H có 02 con chung là cháu Lương Xuân H2 sinh ngày 17 tháng 9 năm 2006, cháu Lương Thùy D sinh ngày 29 tháng 9 năm 2013. Giao cháu Lương Xuân H2 và Lương Thùy D cho chị H trực tiếp

nuôi dưỡng, anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi hai con mỗi tháng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), (mỗi cháu 2.000.000đ/1 tháng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6 năm 2018 cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Lương Xuân K có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Trần Thị H nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số AA/0005086 ngày 06/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (Chị H đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKS TPTH;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trịnh Thị Loan